

**CÔNG TY TNHH LỤC GIA VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH LỤC GIA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LUC GIA VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LUC GIA VIET NAM CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108358520

**3. Ngày thành lập:** 10/07/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 255 đường Phú Diễn, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969620555

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                              | Mã ngành |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh | 8299     |
| 2.  | Hoạt động cấp tín dụng khác<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ cầm đồ                                                                           | 6492     |
| 3.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư                                         | 6619     |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                        | 4659     |
| 5.  | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                         | 4723     |
| 6.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                   | 4752     |
| 7.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy<br>(Không bao gồm hoạt động đầu giá)                                             | 4543     |
| 8.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                 | 4620     |
| 9.  | Bán buôn gạo                                                                                                                           | 4631     |
| 10. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                       | 4633     |
| 11. | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                                                                                   | 4641     |
| 12. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                    | 4651     |
| 13. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                 | 4653     |
| 14. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                       | 4722     |
| 15. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                 | 4741     |
| 16. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                              | 4742     |

|     |                                                                                                                                                                         |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 17. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 18. | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                              | 4762        |
| 19. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                              | 4763        |
| 20. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                        | 5224        |
| 21. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                       | 4721        |
| 22. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                      | 4649        |
| 23. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                | 4761        |
| 24. | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4764        |
| 25. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                          | 4933        |
| 26. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ                                                                                                    | 5221        |
| 27. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý ký gửi hàng hóa<br>(Không bao gồm hoạt động đấu giá)                                                                      | 4610(Chính) |
| 28. | Bán mô tô, xe máy<br>(Không bao gồm hoạt động đấu giá)                                                                                                                  | 4541        |
| 29. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                      | 4632        |
| 30. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                      | 4652        |
| 31. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                                                                                                            | 4661        |
| 32. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663        |
| 33. | Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                               | 4730        |
| 34. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                         | 4751        |
| 35. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                             | 4753        |
| 36. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771        |

**6. Vốn điều lệ:** 800.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: VŨ VĂN BÌNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 14/08/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036077002552

Ngày cấp: 21/07/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP Đông Ngạc 8, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: TDP Đông Ngạc 8, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: VŨ VĂN BÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/08/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036077002552

Ngày cấp: 21/07/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP Đông Ngạc 8, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: TDP Đông Ngạc 8, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội